

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
PAYMENT TO NATIONAL BUDGET

Tiền mặt/ Cash Chuyển khoản/ Transfer

(Đánh dấu X vào ô tương ứng/ Fill X to the box)

Người nộp thuế/ Tax Payment Applicant :Mã số thuế/ Tax Code:.....

Địa chỉ/ Address:Huyện/District

Tỉnh, TP/ Province, City.....

Người nộp thay/ Tax Payment Substitute:Mã số thuế của người nộp

thay/ Tax code of Tax Payment Substitute:.....

Đề nghị KBNN (NH)⁽¹⁾/ We request State Treasury (Bank)trích TK số/
debit our Account No.....hoặc thu bằng tiền mặt/ Or collect our cash

Đề nộp vào NSNN/ To deposit to National budget (hoặc) TK tạm thu/(or) Provisional Account của
cơ quan thu⁽²⁾/of the Collecting Authority.....tại KBNN/ at State Treasury.....

Tên cơ quan quản lý thu/ Name of Collecting Authority:

Tờ khai HQ số/ Customs Declaration No:.....ngày⁽³⁾/Date.....

QĐ số/ Decision No :..... ngày⁽⁴⁾/Date.....(hoặc) Bảng kê số (or) Declaration
No.....ngày/ Date

STT/ No	Nội dung các khoản nộp NS/ Payment Content	Mã Chương/ Chapter Code	Mã NDKT (TM)/Economic Content (sub- item) code	Kỳ thuế/ Tax period	Số tiền/ Amount
Tổng cộng/ Total					

Tổng số tiền ghi bằng chữ/ Total in words.....
.....

PHẦN KBNN GHI (For State Treasury Use Only)

Mã quỹ/ Budget Code..... Mã ĐBHC/ Area code..... Nợ TK/Debit Account.....
Mã KBNN/Treasury Code..... Mã nguồn NS/Budget Source..... Có TK/ Deposit Account.....

ĐỐI TƯỢNG NỘP TIỀN/ Payment Applicant

Ngày/Date ... tháng/month..... năm/year

Người nộp tiền **Kế toán trưởng** **Thủ trưởng**
Payment Applicant Chief Accountant Account Holder

NGÂN HÀNG A/ Bank A

Ngày/Date... tháng/month... năm/year

Kế toán **Kế toán trưởng**
Accountant Chief Accountant

NGÂN HÀNG B/ Bank B

Ngày/Date... tháng/month... năm/year

Kế toán **Kế toán trưởng**
Accountant Chief Accountant

KHO BẠC NHÀ NƯỚC/State Treasury

Ngày/Date... tháng/month... năm/year

Thủ quỹ **Kế toán** **Kế toán trưởng**
Budget Holder Accountant Chief Accountant

Trường hợp có sự khác nhau về cách hiểu giữa Tiếng Việt và Tiếng Anh trong văn bản, Tiếng Việt là ngôn ngữ chính và là căn cứ pháp lý để giải quyết tranh chấp/ If there are differences understanding between Vietnamese and English in this paper, Vietnamese will be considered the primary language and legal basis to resolve the dispute.